TAND QUẬN THANH XUÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
----------	----------

Bản án số: 23/2020/DS-ST
Ngày: 23/7/2020

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân : **Ông Đào Văn Hoan**

Ông Đỗ Quang Linh

- Thư ký phiên tòa: **Bà Đào Thị Tuyền** - Là thư ký Toà án nhân dân quận Thanh Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: **Bà Đào Thị Mai Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 01 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2020/QĐST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam)

Địa chỉ: Tầng 1, 2, 3, 6 Tòa nhà Metropolitan, 235 Đồng Khởi, phường B, quận 1, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trọng C- Cán bộ quản lý danh mục tín dụng tiêu dùng là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 27/9/2019). Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Chính - Luật sư Công ty luật hợp danh Nghiêm & Chính thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Bị đơn: Ông Dương Đình H, sinh năm 1981; Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 10, ngách 39, ngõ 262A đường Nguyễn Trãi, phường T, quận T, thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 270, đường Hoàng Liên, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1979; Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Trung Tâm, thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 18/9/2018 và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn là Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) do ông Nguyễn Trọng C là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Dương Đình H vay tiền của Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) theo hợp đồng tín dụng số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013 và khoản thẻ tín dụng số 0004450940000513931 theo thư mời mở thẻ tín dụng H ngày 25/02/2013, cụ thể như sau:

Ngày 30/01/2013, Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) và ông Dương Đình H ký kết hợp đồng tín dụng số VHNCAR130062, Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đồng ý cấp cho ông Dương Đình H một khoản vay trị giá 370.000.000đồng, mục đích vay mua xe, thời hạn vay 60 tháng bắt đầu kể từ ngày 08/02/2013, lãi suất áp dụng lãi suất cơ bản 01 tháng của H cộng với biên độ 1,5%/năm, toàn bộ khoản vay gốc sẽ được hoàn trả bằng 60 đợt hoàn trả bằng nhau vào mỗi tháng (mỗi đợt hoàn trả được gọi là một đợt trả nợ gốc) cùng với lãi phát sinh vào ngày 08 hàng tháng. Thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đã giải ngân toàn bộ khoản vay cho ông Dương Đình H và ông Dương Đình H đã xác nhận nợ vay theo đơn đề nghị giải ngân ngày 08/02/2013. Để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán khoản vay nêu trên, Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) và ông Dương Đình H đã ký hợp đồng thế chấp số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013, theo đó ông Dương Đình H thế chấp cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) xe ô tô hiệu KIA CARENS màu xám, mang biển số 29A-681.46, giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên ông Dương Đình H. Tính đến ngày 18/9/2018, ông Dương Đình H mới thanh toán cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) số tiền 37.279.999 đồng, trong đó bao gồm: nợ gốc là 24.666.668 đồng,

lãi trong hạn là 12.532.294 đồng, lãi quá hạn là 81.037 đồng. Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đã nhiều lần thông báo cho ông H về việc thanh toán khoản tiền nợ nhưng ông H không trả được khoản nợ cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đề nghị Tòa án buộc ông Dương Đình H phải thanh toán cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 18/9/2018 là 415.948.238 đồng, bao gồm: nợ gốc 345.333.332 đồng, lãi trong hạn 54.358.030 đồng và lãi quá hạn 16.256.876 đồng và yêu cầu ông Dương Đình H phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày 18/9/2018, các chi phí và thiệt hại khác phát sinh tính đến thời điểm khoản vay được tất toán hoàn toàn. Trong trường hợp ông Dương Đình H không thanh toán hoặc không có khả năng thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là xe ô tô hiệu KIA CARENS màu xám, mang biển số 29A-681.46, giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên ông Dương Đình H để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của ông H đối với Ngân hàng.

Về khoản thẻ tín dụng số 0004450940000513931: Ngày 25/02/2013, ông Dương Đình H đã ký thư mời mở thẻ tín dụng H để được cấp thẻ tín dụng. Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đã chấp thuận đơn mở thẻ và cấp cho ông Dương Đình H 01 thẻ tín dụng H có số thẻ là 0004450940000513931 với hạn mức tín dụng là 63.000.000 đồng. Theo đơn mở thẻ và bản chấp thuận sử dụng thẻ tín dụng thì khoản dư nợ thẻ hàng tháng sẽ được thanh toán cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) theo phương thức ghi nợ vào tài khoản của ông Dương Đình H mở tại Ngân hàng vào ngày thanh toán định kỳ hàng tháng. Ông H đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán cho các khoản nợ trên thẻ tín dụng, Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đã thông báo cho ông H về việc thanh toán khoản nợ trên thẻ tín dụng nhưng ông H không trả được khoản nợ cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đề nghị Tòa án buộc ông Dương Đình H phải thanh toán cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) toàn bộ khoản nợ vay bao gồm: số nợ gốc, nợ lãi và phí tạm tính đến ngày 18/9/2018 là nợ gốc 56.895.591 đồng, nợ lãi và phí 15.670.879 đồng, tổng cộng 72.566.470 đồng và yêu cầu ông Dương Đình H phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày 18/9/2018, các chi phí và thiệt hại khác phát sinh tính đến thời điểm khoản nợ thẻ được tất toán hoàn toàn. Trong trường hợp ông Dương Đình H không thanh toán toàn bộ hoặc không có khả năng thanh toán toàn bộ khoản nợ thẻ trên thì Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản do ông Dương Đình H sở hữu để thanh toán toàn bộ khoản nợ với Ngân hàng.

Bị đơn là ông Dương Đình H đã được Tòa án niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy báo, thông báo cung cấp tài liệu, chứng cứ, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, giấy báo phiên tòa nhưng đều vắng mặt, không đến Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai có ý kiến trình bày: Ngày 19/5/2017, đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Lào Cai đã lập biên bản vi phạm hành chính số 12339/BB-VPHC về hành vi vi phạm hành chính của ông Nguyễn Trọng H điều kH xe ô tô BKS 29A-681.46 vi phạm: Không có giấy đăng kí xe, điều kH xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 0.25mg/l khí thở; không có giấy đăng kí xe; không có giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT; không có bảo hiểm trách nhiệm dân sự. Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với lĩnh vực giao thông đường bộ để ngăn chặn ngay vi phạm hành chính và đảm bảo xử lý vi phạm hành chính Công an thành phố Lào Cai đã tạm giữ 01 giấy phép lái xe số 310149011251 hạng A1, C mang tên Nguyễn Trọng H và 01 xe ô tô biển kiểm soát 29A-681.46. Công an thành phố Lào Cai đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0050552/QĐ-XPHC ngày 19/6/2017 đối với ông Nguyễn Trọng H về hành vi vi phạm: Điều kH xe ô tô BKS 29A-681.46 vi phạm không có giấy đăng kí xe, điều kH xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 0.25mg/l khí thở; không có giấy đăng kí xe; không mang giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT; không có bảo hiểm trách nhiệm dân sự, tổng mức tiền phạt chung là 5.800.000 đồng. Hiện nay chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29A-681.46 đang được tạm giữ tại kho trông giữ Công ty Quốc Thắng.

Đối với trường hợp ông Dương Đình H là người đứng tên trên đăng ký ô tô BKS 29A-681.46, tuy nhiên thời điểm vi phạm ông H không phải là người điều kH phương tiện. Do vậy Công an thành phố Lào Cai đề nghị người điều kH phương tiện là ông Nguyễn Trọng H có trách nhiệm thực hiện việc xử lý vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông, tuy nhiên cho đến nay ông H chưa đến cơ quan Công an xử lý. Công an thành phố Lào Cai sẽ trả lại phương tiện khi chủ sở hữu (hoặc người vi phạm) thực hiện các quyết định xử lý vi phạm hành chính và thanh toán tiền trông giữ bảo quản phương tiện theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Trọng H có lời khai trình bày: Ông chưa nộp phạt vì ông là người được anh Nguyễn Minh Tuấn là nhân viên của Công ty cổ phần Minh Sơn nhờ ông lái hộ từ huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu ra tỉnh Lào Cai để thi giấy phép lái xe, tuy nhiên ông nghĩ xe của Công ty Minh Sơn là có giấy tờ đầy đủ nên ông không kiểm tra,

nên việc nộp phạt thì anh Tuấn phải nộp phạt nên ông không nộp. Ông không giao dịch mua bán trao đổi chiếc xe ô tô BKS 29A-681.46 với ông Dương Đình H, ông không mượn xe của ông H. Ông không có quyền lợi liên quan đến chiếc xe ô tô BKS 29A-681.46, nếu ông H không trả nợ tiền vay Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) phát mại thì ông không có ý kiến gì.

Tòa án đã yêu cầu ông Nguyễn Trọng H cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, nhưng ông Nguyễn Trọng H không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh.

Tại phiên toà: Nguyên đơn là Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đề nghị Tòa án buộc ông Dương Đình H phải thanh toán trả Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) khoản tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013 tính đến ngày xét xử sơ thẩm 23/7/2020 số tiền là 670.453.460 đồng, gồm nợ gốc 345.333.332 đồng, lãi trong hạn 189.357.261 đồng, lãi quá hạn 135.762.867đồng và yêu cầu ông Dương Đình H phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày 23/7/2020, các chi phí và thiệt hại khác phát sinh tính đến thời điểm khoản vay được tất toán hoàn toàn. Trong trường hợp ông Dương Đình H không thanh toán hoặc không có khả năng thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là xe ô tô hiệu KIA CARENS màu xám, mang biển số 29A-681.46, giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên ông Dương Đình H để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của ông H đối với Ngân hàng. Trong trường hợp phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán khoản vay thì ông Dương Đình H còn phải tiếp tục thanh toán số tiền còn lại cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng. Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đề nghị Tòa án buộc ông Dương Đình H phải thanh toán trả Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) khoản nợ thẻ tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm 23/7/2020 số tiền là 176.531.082 đồng, gồm nợ gốc 56.895.591 đồng, nợ lãi 115.834.696 đồng và tiền phí 3.800.795 đồng và yêu cầu ông Dương Đình H phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày 23/7/2020, các chi phí và thiệt hại khác phát sinh tính đến thời điểm khoản nợ thẻ được tất toán hoàn toàn. Trong trường hợp ông Dương Đình H không thanh toán toàn bộ hoặc không có khả năng thanh toán toàn bộ khoản nợ thẻ trên thì Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản do ông Dương Đình H sở hữu để thanh toán toàn bộ khoản nợ với Ngân hàng.

Bị đơn là ông Dương Đình H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Trọng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Đề nghị Tòa án buộc ông Dương Đình H phải thanh toán trả Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) khoản tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013 tính đến ngày xét xử sơ thẩm 23/7/2020 số tiền là 670.453.460 đồng, gồm nợ gốc 345.333.332 đồng, nợ lãi trong hạn 189.357.261 đồng, nợ lãi quá hạn 135.762.867đồng và buộc ông Dương Đình H phải thanh toán trả Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) khoản nợ thẻ tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm 23/7/2020 số tiền là 176.531.082 đồng, gồm nợ gốc 56.895.591 đồng, nợ lãi 115.834.696 đồng và nợ phí 3.800.795 đồng, tổng các khoản nợ thanh toán cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) tính đến ngày 23/7/2020 là 846.984.542 đồng. Ông Dương Đình H phải thanh toán cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn quy định tại hợp đồng tín dụng, đơn mở thẻ, các chi phí và các thiệt hại khác phát sinh kể từ sau ngày 23/7/2020 cho đến khi ông H hoàn tất việc thanh toán các khoản nợ vay tín dụng và khoản nợ thẻ tín dụng. Ngay khi bản án hoặc quyết định của Tòa án có hiệu lực mà ông H không thanh toán toàn bộ và một lần khoản nợ hoặc xét thấy không có khả năng thanh toán toàn bộ và một lần khoản nợ thì Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm là xe ô tô hiệu KIA CARENS màu xám, mang biển số 29A-681.46, giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên ông Dương Đình H và các tài sản khác do ông Dương Đình H sở hữu để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của ông H đối với Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) theo quy định tại đơn mở thẻ, hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật dẫn đến vụ án bị kéo dài vi phạm quy định về thời hạn xét xử.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đối với ông Dương Đình H.

- Buộc ông Dương Đình H phải thanh toán trả Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) số tiền còn nợ của hợp đồng tín dụng số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013, bao gồm: số tiền nợ gốc là 345.333.332 đồng, lãi trong hạn tính đến ngày 23/7/2020 là 189.357.261đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 23/7/2020 là 135.762.867 đồng. Tổng cộng 670.453.460 đồng.

Trong trường hợp ông Dương Đình H không trả nợ hoặc trả không đủ số nợ, thì Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013 là 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA CARENS, số khung: RNYFG5212BC024275, số máy: G4KABH394185, biển số: 29A-681.46, tên chủ xe: Dương Đình H theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 097718 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 06/02/2013 theo hợp đồng thế chấp số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ thu nợ thì ông Dương Đình H vẫn tiếp tục phải thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam).

- Buộc ông Dương Đình H phải thanh toán trả Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) số tiền thẻ tín dụng ngày 25/02/2013 bao gồm: số tiền nợ gốc là 56.895.591 đồng, lãi tính đến ngày 23/7/2020 là 115.834.696 đồng, tiền phí 3.800.795 đồng. Tổng cộng 176.531.082đồng.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Ông Dương Đình H phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật. Hoàn trả Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Dương Đình H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Trọng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần

thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Dương Đình H, ông Nguyễn Trọng H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) được thành lập hợp pháp và được Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, mã số doanh nghiệp 0301232798, đăng ký lần đầu ngày 23/9/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 27/9/2019. Do ông Dương Đình H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đã làm đơn khởi kiện ông Dương Đình H đến Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân.

Tranh chấp phát sinh giữa các bên là tranh chấp về hợp đồng tín dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy Toà án nhân dân quận Thanh Xuân thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam), Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 30/01/2013, Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) và ông Dương Đình H đã ký kết hợp đồng tín dụng số VHNCAR130062, Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đã cho ông Dương Đình H vay số tiền 370.000.000đồng, mục đích vay mua xe ô tô, thời hạn vay 60 tháng kể từ khoản vay được rút và tùy thuộc vào phương thức giải ngân mà bên vay lựa chọn tại đơn đề nghị giải ngân, lãi suất áp dụng lãi suất cơ bản 01 tháng của H cộng với biên độ 1,5%/năm, phương thức hoàn trả khoản vay gốc và lãi sẽ do bên vay lựa chọn và đề cập tại đơn đề nghị giải ngân. Ngày 08/02/2013, Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đã giải ngân số tiền vay 370.000.000 đồng cho ông Dương Đình H.

Ngày 25/02/2013, ông Dương Đình H đã ký thư mời mở thẻ tín dụng H với Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) và Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đã chấp thuận đơn mở thẻ tín dụng H cho ông Dương Đình H với số thẻ là 0004450940000513931 với hạn mức tín dụng là 63.000.000 đồng.

Hợp đồng tín dụng nêu trên được ký kết giữa Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) và ông Dương Đình H là hoàn toàn tự nguyện, có nội dung và hình thức phù hợp quy định pháp luật, nên là hợp đồng tín dụng hợp pháp, có hiệu lực đối với các bên tham gia. Việc ông Dương Đình H không trả được nợ gốc và lãi đúng kỳ hạn như đã thoả thuận là vi phạm hợp đồng. Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) khởi kiện yêu cầu ông Dương Đình H thanh toán khoản nợ gốc và các khoản lãi là đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Theo hợp đồng tín dụng số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013: Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Dương Đình H đã thanh toán cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) số tiền 37.279.999đồng, bao gồm: tiền gốc là 24.666.668 đồng, tiền lãi trong hạn là 12.532.294 đồng, tiền lãi quá hạn là 81.037 đồng. Do đó, buộc ông Dương Đình H phải thanh toán trả Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm 23/7/2020 là: Tiền gốc 345.333.332 đồng, tiền lãi trong hạn 189.357.261 đồng, tiền lãi quá hạn 135.762.867 đồng, tổng cộng 670.453.460 đồng.

Về thẻ tín dụng ngày 25/02/2013: Buộc ông Dương Đình H phải thanh toán cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm 23/7/2020 là: Tiền gốc 56.895.591đồng, tiền lãi 115.834.696 đồng và tiền phí 3.800.795 đồng, tổng cộng 176.531.082 đồng.

Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam), Hội đồng xét xử nhận thấy:

Theo hợp đồng thế chấp số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013, ông Dương Đình H đã thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA CARENS, số khung: RNYFG5212BC024275, số máy: G4KABH394185, biển số xe: 29A-681.46, tên chủ xe: Dương Đình H để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ của ông Dương Đình H tại Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) theo hợp đồng tín dụng số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013. Tài sản được ký hợp đồng thế chấp, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội ngày 20/02/2013 theo đúng quy định pháp luật. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) về việc xử lý tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA CARENS, số khung: RNYFG5212BC024275, số máy: G4KABH394185, biển số xe: 29A-681.46, tên chủ xe: Dương Đình H để thu hồi nợ theo hợp đồng tín dụng số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013 nếu ông Dương Đình H không trả nợ hoặc trả không đủ số nợ. Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ thu nợ thì ông Dương Đình H vẫn tiếp tục phải thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam).

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh về việc Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) và ông Dương Đình H thỏa thuận dùng các tài sản khác do ông Dương Đình H sở hữu để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của ông Dương Đình H đối với Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam). Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn về việc xử lý các tài sản khác do ông Dương Đình H sở hữu để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của ông Dương Đình H đối với Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam).

Về án phí: Ông Dương Đình H phải chịu 37.409.536 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) số tiền 11.771.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 471, Điều 474, Điều 476, Điều 342, Điều 343, Điều 355 Bộ luật dân sự năm 2005.

- Điều 90, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điểm d tiểu mục 1.3 mục 1.II phần A danh mục án phí - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) đối với ông Dương Đình H.

2. Buộc ông Dương Đình H phải thanh toán trả Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) số tiền còn nợ của hợp đồng tín dụng số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013, bao gồm: số tiền nợ gốc là 345.333.332 đồng (Ba trăm bốn mươi lăm triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi

hai đồng), lãi trong hạn tính đến ngày 23/7/2020 là 189.357.261đồng (Một trăm tám mươi chín triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn hai trăm sáu mươi mốt đồng), lãi quá hạn tính đến ngày 23/7/2020 là 135.762.867 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm sáu mươi bảy đồng). Tổng cộng 670.453.460 đồng (Sáu trăm bảy mươi triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn bốn trăm sáu mươi đồng).

Trong trường hợp ông Dương Đình H không trả nợ hoặc trả không đủ số nợ, thì Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013 là 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA CARENS, số khung: RNYFG5212BC024275, số máy: G4KABH394185, biển số: 29A-681.46, tên chủ xe: Dương Đình H theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 097718 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 06/02/2013 theo hợp đồng thế chấp số VHNCAR130062 ngày 30/01/2013.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ thu nợ thì ông Dương Đình H vẫn tiếp tục phải thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam).

3. Buộc ông Dương Đình H phải thanh toán trả Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) số tiền thẻ tín dụng ngày 25/02/2013 bao gồm: số tiền nợ gốc là 56.895.591 đồng (Năm mươi sáu triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn năm trăm chín mươi mốt đồng), lãi tính đến ngày 23/7/2020 là 115.834.696 đồng (Một trăm mười lăm triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn sáu trăm chín mươi sáu đồng), tiền phí 3.800.795 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng). Tổng cộng 176.531.082đồng (Một trăm bảy mươi sáu triệu năm trăm ba mươi mốt nghìn không trăm tám mươi hai đồng).

4. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

5. Về án phí: Ông Dương Đình H phải chịu 37.409.536 đồng (Ba mươi bảy triệu bốn trăm linh chín nghìn năm trăm ba mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) số tiền 11.771.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm bảy mươi mốt nghìn đồng)

tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0005697 ngày 23/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

6. Án xử công khai sơ thẩm, Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Việt Nam) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Dương Đình H, Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai và ông Nguyễn Trọng H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TANDTP Hà Nội;*
- *VKSND quận Thanh Xuân;*
- *THADS quận Thanh Xuân;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thu Hà

số vào sổ cấp giấy chứng nhận số **14111 2007** (QĐ-UB)/235,